

Số: 19/2020/QĐST-HNGĐ

*Điện Biên Đông, ngày 03 tháng 8 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC  
ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 22/2020/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Vợ Thị M, sinh năm: 1994 và bị đơn: Sùng A C, sinh năm: 1987. Cùng địa chỉ: Tổ dân cư số 4, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Nguyên đơn: Chị Vợ Thị M, sinh ngày 09/01/1994.

Bị đơn: Anh Sùng A C, sinh ngày: 20/7/1987.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

\* **Về hôn nhân:** Thuận tình ly hôn.

\* **Về con chung:**

Anh Sùng A C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các cháu Sùng Mạnh H, sinh ngày 22/8/2013 và cháu Sùng Thị Tâm T, sinh ngày 15/01/2017.

Chị Vừ Thị M không phải cấp dưỡng nuôi con. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Quyền nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi khi có yêu cầu.

**\* Về tài sản chung, riêng, nợ chung, nợ riêng:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**\* Về án phí:**

Chị Vừ Thị M tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên theo biên lai thu tiền số AA/2010/02765 ngày 03/7/2020. Chị Vừ Thị M được trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- Chi cục THADS huyện Điện Biên Đông;
- Phòng KTNV-THA TA tỉnh Điện Biên;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Hồng Quang**

